

KẾ HOẠCH

Thực hiện hỗ trợ đào tạo nghề đối với lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa, tỉnh Kiên Giang

Thực hiện Thông tư số 32/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn việc hỗ trợ đào tạo nghề đối với lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa,

UBND tỉnh xây dựng kế hoạch hỗ trợ đào tạo nghề đối với lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa, tỉnh Kiên Giang:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Tạo điều kiện hỗ trợ đào tạo kỹ thuật chuyên môn, kỹ năng tay nghề ở trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng cho lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

Qua đào tạo góp phần giúp các doanh nghiệp đẩy mạnh, mở rộng phát triển sản xuất, kinh doanh và dịch vụ; nâng cao chất lượng hàng hóa, ổn định và tăng khả năng cạnh tranh quá trình hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế.

Hình thành ý thức, kỹ năng và tác phong làm việc của lao động theo hướng công nghiệp, chuyên sâu, góp phần nâng cao năng suất, ổn định vị trí việc làm và tăng thu nhập sau đào tạo của lao động.

2. Yêu cầu:

Tổ chức tuyên truyền, thống kê tổng số doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn để hướng dẫn các doanh nghiệp tích cực tham gia đào tạo nghề cho lao động đang làm việc.

Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp xây dựng chương trình, giáo trình, đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với các ngành, nghề chưa đăng ký mà doanh nghiệp có nhu cầu đào tạo cho lao động. Tích cực phối hợp với doanh nghiệp trong tổ chức các lớp đào tạo, đáp ứng yêu cầu khi doanh nghiệp đặt hàng. Bằng giải pháp về thời gian đào tạo thích hợp để tránh làm xáo trộn quá trình sản xuất, kinh doanh và dịch vụ của doanh nghiệp.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng và chính sách hỗ trợ học nghề:

- Lao động đã làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa tối thiểu 06 tháng liên tục.

- Tuổi đời không quá 50 tuổi đối với nam, 45 tuổi đối với nữ.

- Lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa khi được cử tham gia khóa đào tạo trình độ sơ cấp hoặc chương trình đào tạo dưới 03 tháng thì được hỗ trợ 100% chi phí đào tạo. Trong đó, ưu tiên hỗ trợ đào tạo nghề đối với người lao động thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người thuộc hộ gia đình bị thu hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh và người lao động làm việc trong các doanh nghiệp hoạt động ở các địa bàn nông thôn, miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các doanh nghiệp do nữ làm chủ.

- Được doanh nghiệp chi trả tiền lương, tiền đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trong thời gian đi học theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 Bộ luật Lao động và các chi phí khác (nếu có) theo quy định tại Điều 144 Bộ luật Lao động. Các chi phí còn lại do doanh nghiệp thỏa thuận với người lao động khi cử tham gia các khóa đào tạo nghề.

2. Tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa:

Doanh nghiệp nhỏ và vừa được phân theo quy mô bao gồm doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa.

a) Doanh nghiệp siêu nhỏ trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và lĩnh vực công nghiệp, xây dựng có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 10 người và tổng doanh thu của năm không quá 3 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn không quá 3 tỷ đồng.

Doanh nghiệp siêu nhỏ trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 10 người và tổng doanh thu của năm không quá 10 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn không quá 3 tỷ đồng.

b) Doanh nghiệp nhỏ trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và lĩnh vực công nghiệp, xây dựng có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 100 người và tổng doanh thu của năm không quá 50 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn không quá 20 tỷ đồng, nhưng không phải là doanh nghiệp siêu nhỏ nêu trên.

Doanh nghiệp nhỏ trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 50 người và tổng doanh thu của năm không quá 100 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn không quá 50 tỷ đồng, nhưng không phải là doanh nghiệp siêu nhỏ nêu trên.

c) Doanh nghiệp vừa trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và lĩnh vực công nghiệp, xây dựng có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 200 người và tổng doanh thu của năm không quá 200 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn không quá 100 tỷ đồng, nhưng không phải là doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp siêu nhỏ nêu trên.

Doanh nghiệp vừa trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm không quá 100 người và tổng doanh

thu của năm không quá 300 tỷ đồng hoặc tổng nguồn vốn không quá 100 tỷ đồng, nhưng không phải là doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ nêu trên.

3. Ngành nghề được hỗ trợ đào tạo:

Ngành nghề được hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp hoặc chương trình đào tạo dưới 3 tháng do doanh nghiệp lựa chọn, xác định trên cơ sở ngành, nghề đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp và có trong định mức, danh mục nghề do UBND tỉnh phê duyệt ban hành hàng năm trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Trường hợp ngành, nghề doanh nghiệp có nhu cầu đào tạo cho lao động nhưng không có trong danh mục, đề nghị các doanh nghiệp báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để bổ sung phê duyệt hoặc thông tin với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để đăng ký với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

4. Lựa chọn hình thức đào tạo:

Doanh nghiệp cử một người lao động hoặc nhiều người lao động của doanh nghiệp tham gia các khóa đào tạo nghề bằng văn bản, trong đó ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh, thời gian làm việc tại doanh nghiệp, số sổ bảo hiểm xã hội, ngành nghề cần đào tạo, hình thức đào tạo, dự kiến thời gian người lao động có thể tham gia khóa học gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp nơi doanh nghiệp đang hoạt động.

Người lao động của doanh nghiệp cử tham gia khóa đào tạo trình độ sơ cấp hoặc chương trình đào tạo dưới 3 tháng được tổ chức học theo các lớp riêng hoặc học hòa nhập cùng với lao động khác, do cơ sở giáo dục nghề nghiệp quyết định và thông báo cho doanh nghiệp, người học trước khi khai giảng ít nhất 10 ngày làm việc.

Các nội dung đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng, đào tạo trình độ sơ cấp vừa học vừa làm thực hiện theo các thông tư hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

5. Nguồn kinh phí thực hiện:

- Từ nguồn Trung ương phân bổ hàng năm.
- Nguồn kinh phí địa phương.
- Nguồn huy động hợp pháp khác.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này và các văn bản của Trung ương có liên quan.

- Tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về chính sách đào tạo lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức triển khai thực hiện các chính sách, điều kiện hỗ trợ đối với lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Thống kê, tổng hợp nhu cầu đào tạo của doanh nghiệp; lập kế hoạch sử dụng kinh phí trình UBND tỉnh phê duyệt hàng năm theo quy định.

- Tổ chức thanh, kiểm tra, đôn đốc, giám sát và đánh giá việc thực hiện Kế hoạch này; đồng thời, tham mưu cho UBND báo cáo kết quả thực hiện cho các Bộ, ngành Trung ương theo quy định.

2. Trách nhiệm của sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn trình tự, thủ tục thanh toán và quyết toán kinh phí hỗ trợ đào tạo tại Kế hoạch này theo đúng quy định hiện hành.

- Tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí đào tạo nghề cho lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa hàng năm, theo đề xuất của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện Kế hoạch này.

3. Trách nhiệm UBND huyện, thành phố:

- Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn cấp huyện và UBND cấp xã tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn triển khai thực hiện Thông tư số 32/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 và Kế hoạch này.

- Tổ chức thống kê, tổng hợp nhu cầu đào tạo lao động tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa; lập kế hoạch đào tạo, sử dụng kinh phí gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để triển khai thực hiện trên địa bàn.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trực thuộc tích cực tham gia đào tạo nghề cho lao động theo Kế hoạch này và các chương trình, đề án đào tạo khác theo quy định.

- Báo cáo định kỳ và đột xuất việc đào tạo theo Kế hoạch này về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo cho UBND tỉnh.

4. Trách nhiệm của các doanh nghiệp nhỏ và vừa:

- Phổ biến chính sách hỗ trợ đào tạo nghề đối với người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Kế hoạch này.

- Hàng năm, đề xuất và gửi danh sách tham gia các khóa hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp nơi doanh nghiệp hoạt động.

- Lựa chọn ngành nghề đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cử người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp tham gia khóa đào tạo nghề theo quy định.

- Chi trả tiền lương, tiền đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người học trong thời gian đi học theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 Bộ luật Lao động và các chi phí khác (nếu có) theo quy định tại Điều 144 Bộ luật Lao động. Các chi phí còn lại do doanh nghiệp thỏa thuận với người lao động khi cử tham gia các khóa đào tạo nghề.

- Phối hợp tham gia giám sát việc tổ chức đào tạo nghề tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với người lao động do doanh nghiệp cử đi học và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề hàng năm gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

5. Trách nhiệm của cơ sở giáo dục nghề nghiệp:

- Lập kế hoạch thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề đối với lao động đang làm việc trong doanh nghiệp theo hướng dẫn của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Hướng dẫn người lao động làm việc trong doanh nghiệp về hồ sơ tuyển sinh, quản lý đào tạo. Tổ chức đào tạo nghề trình độ sơ cấp hoặc đào tạo dưới 03 tháng đối với lao động đang làm việc trong doanh nghiệp theo quy định.

- Thông báo cho doanh nghiệp tình hình và kết quả học tập của người lao động do doanh nghiệp cử khi kết thúc khóa đào tạo nghề.

- Thanh quyết toán kinh phí đào tạo về sở Lao động - Thương binh và Xã hội hàng năm theo quy định.

- Báo cáo kết quả thực hiện đào tạo nghề đối với người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp trong báo cáo tuyển sinh, đào tạo nghề nghiệp về gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

6. Trách nhiệm của lao động đang làm việc trong doanh nghiệp:

- Tìm hiểu và có quyền yêu cầu doanh nghiệp phổ biến, hướng dẫn để nắm được các chính sách, quy định về hỗ trợ đào tạo nghề đối với người lao động đang làm việc trong doanh nghiệp và yêu cầu được đào tạo, phát triển nhân lực phục vụ sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Thực hiện quyền lựa chọn, đề xuất với doanh nghiệp về ngành nghề đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, địa điểm đào tạo, hình thức đào tạo, thời gian tham gia khóa đào tạo và các hỗ trợ cần thiết khác khi tham gia khóa đào tạo nghề phù hợp với quy định của pháp luật và quy định của doanh nghiệp.

- kê khai đúng, đầy đủ về bản thân và chịu trách nhiệm về những nội dung đã kê khai trong hồ sơ nhập học. Tham gia đầy đủ theo chương trình đào tạo của khóa học. Chấp hành các quy định của lớp học, của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Trên đây là Kế hoạch của UBND tỉnh Kiên Giang thực hiện Thông tư số 32/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn việc hỗ trợ đào tạo nghề đối với lao động đang làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa. Yêu cầu các sở, ban, ngành, cấp tỉnh; Ủy ban

nhân dân các huyện, thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch đã đề ra. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo cho UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./ Đo

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH;
- Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh (Đảng, CQ, ĐT và DNNN);
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo KG, Đài PT&TH KG;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, thuy.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đỗ Thanh Bình